

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST

Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mau và ông Trần Văn Ất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/TLHS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

- Phan Hữu Tr, sinh năm 1990, tại tỉnh: Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu D và bà Nguyễn Thị X; tại ngoại – Có mặt.

- Bị hại: Anh K'Nh; sinh năm: 1994; địa chỉ: Bon N'Jiêng, xã Đắk Nia, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/4/2020, Tr điều khiển xe mô tô của Tr chở ông Th đi ngang qua nhà ông K'Đ, thuộc bon N'Jiêng, xã Đắk Nia, là người quen của Tr thì Tr rủ ông Th ghé vào nhà ông K'Đ chơi. Tr đi ra phía sau nhà nói chuyện với mọi người, còn ông Th ngồi trên xe mô tô chơi. Đợi một lúc không thấy Tr ra nên ông Th điều khiển xe mô tô của Tr đi về phòng trọ tại tổ 1, phường Nghĩa Tân.

Tr chơi một lúc rồi đi lên khu vực sân trước nhà, thấy 01 xe mô tô hiệu Yamaha, BKS 48B1-247.63, trên ổ khóa điện có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên Trung nảy sinh ý định trộm cắp. Tr đi đến vị trí dựng xe, dắt xe ra khỏi sân, đề máy rồi điều khiển về phòng trọ của ông Th. Đến sáng ngày 06/4/2020, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Tr đã mang xe mô tô 48B1-247.63,

đến Công an xã Đăk Nia giao nộp và khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐG ngày 10/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa, kết luận: Tại thời điểm ngày 05/4/2020, xe mô tô Exciter 48B1-247.63 trị giá 25.200.000đ.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố Phan Hữu Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Hữu Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Hữu Tr từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị HĐXX chấp nhận ngày 05/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa trả lại xe mô tô 48B1-247.63 cho anh K’Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Ngày 05 tháng 4 năm 2020, Phan Hữu Tr thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô của anh K’Nh; tài sản chiếm đoạt có trị giá 25.200.000 đồng. Xét thấy, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phan Hữu Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng

đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi cá nhân mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội tự thú; tự nguyện bồi thường cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu nên cho bị cáo được tự học tập, cải tạo bên ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phan Hữu Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng: Ngày 05/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa trả lại xe mô tô 48B1-247.63 cho anh K’Nh là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Hữu Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phan Hữu Tr 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Hữu Tr cho Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, Đắk Nông để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật

về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận ngày 05/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa trả lại xe mô tô 48B1-247.63 cho anh K'Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc Phan Hữu Tr phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ**